TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÀNG LONG** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 75/2023/QĐST-DS	*Càng Long, ngày 28 tháng 6 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 20 tháng 6 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 75/2022/TLST-DS ngày 24 tháng 3 năm 2023 về việc *"Tranh chấp hợp đồng tín dụng*".

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Kiên Long

Trụ sở chính: 40-42-44 Phạm Hồng Thái, phường Vĩnh Thanh Vân, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Ngọc Minh, chức vụ: Tổng giám đốc Ngân hàng TMCP Kiên Long.

Người thừa uỷ quyền ông Trần Ngọc Minh có ông Lê Trung Việt, chức vụ: Phó Tổng Giám đốc Ngân hàng TMCP Kiên Long theo Quyết định số 275/QĐ-NHKL ngày 18/01/2023.

Người đại diện hợp pháp cho ông Lê Trung Việt có bà Lê Thị Thuý Vân, chức vụ: chuyên viên xử lý nợ, theo quyết định uỷ quyền số 369/QĐ-NHKL ngày 03/02/2023.

Trụ sở chi nhánh: Số 268, QL 53, Khóm 3, thị trấn Càng Long, huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh.

Bị đơn:

- Ông Nguyễn Văn Thì, sinh năm 1970
- Bà Trần Thị Bé Sáu, sinh năm 1966

Cùng địa chỉ: Ấp 9, xã An Trường, huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về số tiền phải trả: Nguyên đơn Ngân hàng TMCP Kiên Long do bà Lê Thị Thuý Vân làm đại diện với bị đơn ông Nguyễn Văn Thì, bà Trần Thị Bé Sáu thống nhất tự nguyện thỏa thuận như sau: Ông Nguyễn Văn Thì, bà Trần Thị Bé Sáu liên đới trả cho Ngân hàng Kiên Long số tiền 276.876.381 đồng (Bằng chữ: Hai trăm bảy mươi sáu triệu, tám trăm bảy mươi sáu ngàn, ba trăm tám mươi mốt đồng).

- Về thời gian trả: Nguyên đơn Ngân hàng TMCP Kiên Long do bà Lê Thị Thuý Vân làm đại diện với bị đơn ông Nguyễn Văn Thì, bà Trần Thị Bé Sáu thống nhất tự nguyện thỏa thuận thời gian trả do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Càng Long giải quyết theo Luật Thi hành án dân sự.

Kể từ ngày 15/6/2023, ông Nguyễn Văn Thì, bà Trần Thị Bé Sáu còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số số 040/21/HĐTD/1603-1897 ngày 04/03/2021và Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng Quốc tế Kienlongbank số hợp đồng 0007/20/TC/1603-01897 ngày 06/03/2020 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

- Nguyên đơn Ngân hàng TMCP Kiên Long do bà Lê Thị Thuý Vân làm đại diện với bị đơn ông Nguyễn Văn Thì, bà Trần Thị Bé Sáu thống nhất tự nguyện thỏa thuận trường hợp bị đơn không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ số nợ trên thì Ngân hàng TMCP Kiên Long được quyền phát mãi tài sản theo hợp đồng thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 027/19/HĐTC-BĐS/1603-1897 ngày 31/01/2019 để thanh toán nợ theo luật Thi hành án dân sự đối với tài sản gồm:

+ Giấy chứng nhận QSDĐ số H722782, số vào sổ cấp GCNQSDĐ: 212/QĐ - UBH do UBND huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh cấp ngày 05/06/1996 thuộc sở hữu của ông Nguyễn Văn Thì, cụ thể như sau: Số thửa 424B, tờ bản đồ số 10, diện tích 1.030 m^2 mục đích sử dụng: Đất ở - Quả, thời hạn sử dụng: ổn định, tọa lạc tại: xã An Trường A, huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh.

+ Giấy chứng nhận QSDĐ số AI 785560, số vào sổ cấp GCNQSDĐ: H00281 do UBND huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh cấp ngày 05/07/2007 thuộc sở hữu của ông Nguyễn Văn Thì, cụ thể như sau: Số thửa 419, tờ bản đồ số 10, diện tích 2.180 m^2 mục đích sử dụng: Đất trồng lúa, thời hạn sử dụng: đến ngày 20/06/2027, tọa lạc tại: ấp 9, xã An Trường A, huyện Càng Long tỉnh Trà Vinh.

+ Giấy chứng nhận QSDĐ quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BH 332320, số vào sổ cấp GCN: CH00578 do UBND huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh cấp ngày 07/12/2011 thuộc sở hữu của ông Nguyễn Văn Thì, cụ thể như sau: Số thửa 1037, tờ bản đồ số 10, diện tích 2.773 m^2 mục đích sử dụng: Đất chuyên trồng lúa nước, thời hạn sử dụng: đến ngày 05/06/2066, tọa lạc tại: ấp 9, xã An Trường A, huyện Càng Long tỉnh Trà Vinh.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Văn Thì, bà Trần Thị Bé Sáu tự nguyện liên đới nộp 6.921.900 đồng (Sáu triệu chín trăm hai mươi mốt ngàn chín trăm đồng). Ngân hàng TMCP Kiên Long được nhận lại số tiền đã nộp 6.409.000 đồng (Sáu triệu bốn trăm lẽ chín ngàn đồng) theo bên lai thu tạm ứng án phí số 0013854 ngày 29/3/2023 tại Chi cục thi Hành án dân sự huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- VKSND huyện Càng Long;
- CC THADS huyện Càng Long;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Thạch Huỳnh Liêm